**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 18**

**Ngày soạn: 28/12/2021**

**Ngày dạy: Thứ ba ,04/12/2021**

**Tiết 98: BẢNG NHÂN 5( Tiết 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Tìm được kết quả các phép tính trong Bảng nhân 5 và thành lập Bảng nhân 5

- Vận dụng Bảng nhân 5 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

-Qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Bộ đồ dùng toán. Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **Hoạt động của GV** |  **Hoạt động của HS** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (3’)**- Giáo viên kết hợp với bạn học tập tổ chức chơi trò chơi ***Bắn tên*** - Nội dung chơi: học sinh thi đọc thuộc một số phép tính và kết quả của bảng nhân 5.- Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh.- GV kết nối với nội dung bài mới và ghi tên bài lên bảng**2. HĐ thực hành( 27’)****Bài 2: Tính**- Yêu cầu HS đọc yêu cầu*?. Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?**?. Khi thực hiện phép tính có đơn vị đo cần lưu ý gì?*- Yêu cầu HS cả lớp tự làm bài- Yêu cầu 2 em đọc bảng chia sẻ kết quả- Gọi HS khác nhận xét- GV nhận xét chung | - HS tham gia chơi- HS lắng nghe - HS mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.- HS đọc yêu cầu*?. tính**?. Ghi kết quả kèm đơn vị đo*- HS làm bài cá nhân –- HS chia sẻ*5kg x 2 = 10kg**5kg x 4 = 20kg**5cm x 8 = 40cm**5dm x 9 = 45dm**5l x 7 = 35l**5l x 5 = 25l*- HS nhận xét- HS lắng nghe | - HS hát.- HS lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |
|  |  |  |
| **Bài 3a: Nêu phép nhân thích hợp vào mỗi tranh vẽ**- Yêu cầu HS tìm hiểu yêu cầu- Yêu cầu HS làm nêu tình huống và phép nhân phù hợp với từng bức tranh- Chia sẻ kết quảTrò chơi: **Ai nhanh hơn**- Giáo viên chia sẻ ghi sẵn nội dung bài tập 3, tổ chức cho học sinh thi đua viết phép nhân thích hợp. Bạn nào nhanh chia sẻ cho lớp là thắng cuộc.- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương đội thắng.**Bài 3b: Kể một tình huống có sử dụng phép nhân** **5 x 3 trong thực tế**- Gọi HS đọc yêu cầu- Yêu cầu HS suy nghĩ bài làm- Cho HS làm - Chia sẻ trước lớp câu trả lời- GV đánh giá phần chia sẻ của HS | - Điền phép nhân thích hợp với mỗi tranh vẽ- HS làm với từng bức tranh*\*Mỗi bể cá có 5 con cá, có 3 bình cá. Vậy 5 được lấy 5 lần.**Ta có phép nhân: 5 x 3 = 15. Vậy có tất cả 15 con cá**\*Mỗi thuyền có 5 người, có 4 thuyền. Vậy 5 được lấy 4 lần.**Ta có phép nhân: 5 x 4 = 20. Vậy có tất cả 20 người.*- HS chia sẻ kết quả- Học sinh lắng nghe.- HS đọc đề suy nghĩ bài làm- Báo cáo kết quả trước lớp- HS nhận xét - HS lắng nghe | - HS lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |
| **3.Hoạt dộng vận dụng (5’)****Bài 4a: Hãy đếm thêm 5**?. Bài toán yêu cầu làm gì??. Số đầu tiên trong dãy số này là số mấy??. Trong dãy số này, mỗi số đứng sau hơn số trước nó mấy đơn vị?- Cho HS nối tiếp báo cáo kết quả.- Nhận xét bài làm của HS**Bài 4b: Xếp các chấm tròn thích hợp với phép nhân 5 x5; 5 x 7**- Gọi HS đọc yêu cầu- Yêu cầu HS suy nghĩ bài làm- Chia sẻ trước lớp câu trả lời- GV đánh giá phần chia sẻ của HSTrò chơi: **Đố bạn**- GV tổ chức cho HS tham gia chơi: nêu phép nhân và đố bạn xếp chấm tròn thích hợp- GV nhận xét, tuyên dương | ?. Đếm thêm 5 rồi viết số thích hợp vào ô trống?. Số đầu tiên trong dãy số này là số 5?. Mỗi số đứng sau hơn mỗi số đứng ngay trước nó 5 đơn vị.- HS chia sẻ kết quả- HS lắng nghe- HS đọc đề suy nghĩ bài làm- Báo cáo kết quả trước lớp- HS nhận xét - HS lắng nghe- HS tham gia trò chơi- HS lắng nghe | - HS lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |
| **\*Củng cố - Dặn dò** Hỏi: Bài học ngày hôm nay, em biết thêm được điều gì?GV yêu cầu HS liên hệ, tìm tòi một số tình huống trong thực tế liên quan đến bảng nhân 5 hôm sau chia sẻ với các bạn. | * HS nêu ý kiến

HS lắng nghe để hôm sau chia sẻ với các bạn | - Lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**Toán**

**Tiết 99: LÀM QUEN VỚI PHÉP CHIA – DẤU CHIA**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Làm quen với phép chia qua các tình huống “chia đều” trong thực tiễn, nhận biết cách sử dụng dấu “chia”.

- Nhận biết ý nghĩa của phép chia trong một số tình huống gắn với thực tiễn.

-Qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **Hoạt động của GV** |  **Hoạt động của HS** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |
| **1. Hoạt động mở đầu: (5’)**- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:*?. Em đã bao giờ nghe từ “chia đều” chưa?**?. Em hiểu “chia đều” là thế nào?*- Giáo viên nhận xét.- GV yêu cầu HS thực hiện *lấy ra 6 hình tròn, chia đều cho 2 bạn*- Trả lời câu hỏi:*?. Mỗi bạn được mấy hình tròn?*- GV nhận xét, kết nối với nội dung bài mới và đưa tên bài | - HS trả lời câu hỏi.- HS chia sẻ câu trả lời, nhận xét.- HS lắng nghe- HS thực hiện lần lượt thao tác: *đưa cho bạn 1 hình tròn, đưa cho mình 1 hình tròn. Cứ như vậy cho đến khi hết số hình tròn.**?. Mỗi bạn được 3 hình tròn.*- HS lắng nghe, lấy SGK và ghi tên bài học. | - HS hát.- HS lắng nghe- Lắng nghe |
| **2.Hoạt động hình thành kiến thức(12’)*****1. 1. Nhận biết phép chia, dấu chia***- GV thực hiện thao tác trực quan*\*6 hình tròn chia đều cho 2 bạn**\*Mỗi bạn được 3 hình tròn**\*Ta có phép chia 6 : 2 = 3**\*Đọc là: Sáu chia hai bằng ba*- GV giới thiệu dấu chia, yêu cầu HS lấy dấu chia trong bộ đồ dùng - Yêu cầu đọc dấu chia***2. Tình huống khác***- GV đưa tình huống và yêu cầu HS thực hiện làm trên bộ đồ dùng.- Tình huống: 8 hình tròn chia đều cho 4 bạn.*?. Mỗi bạn được mấy hình tròn?**?. Ta có phép chia nào?*- Yêu cầu chia sẻ- GV nhận xét, tuyên dương | HS quan sát, lắng nghe- HS quan sát, lấy dấu chia và giới thiệu với bạn.- HS đọc dấu chia.- HS lắng nghe yêu cầu- HS thực hiện lần lượt các thao tác.Chia lần lượt cho mỗi bạn 1 hình tròn đến khi hết.*?. Mỗi bạn có 2 hình tròn.**?. Phép chia 8 : 2 = 4*- HS chia sẻ, nhận xét- HS lắng nghe | - Lắng nghe- Lắng nghe |
| **3.Hoạt động thực hành, luyện tập(15’)*****Bài 1: Thực hiện hoạt động sau rồi nêu phép chia tương ứng***- Yêu cầu HS tìm hiểu yêu cầu bài- Yêu cầu HS làm và nêu phép nhân phù hợp.- Chia sẻ kết quảTrò chơi: **Ai nhanh hơn**- Giáo viên chia sẻ hs lắng nghe- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương bạn nói đúng***Bài 2: Xem tranh rồi nói phép chia thích hợp (theo mẫu)***- Gọi HS đọc yêu cầu- Yêu cầu HS quan sát mẫu, đọc mẫu- Yêu cầu HS suy nghĩ bài làm- Chia sẻ câu trả lời- GV đánh giá phần chia sẻ của HS***Bài 3: Chọn phép chia thích hợp với mỗi tranh vẽ***- Gọi HS đọc yêu cầu- Yêu cầu HS suy nghĩ bài làm- Chia sẻ trước lớp câu trả lờiTrò chơi: Khắc nhập, khắc nhập- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: - GV tổng kết trò chơi, tuyên dương bạn trả lời nhanh | - Thực hiện hoạt động rồi nêu phép chia tương ứng.- HS làm *\*Chia đều 8 hình tròn cho 2 bạn. Mỗi bạn được 4 hình tròn.* *Ta có phép chia 8 : 2 = 4.**\*Chia đều 6 hình tròn cho 3 bạn. Mỗi bạn được 2 hìnhtròn.* *Ta có phép chia 6 : 3 = 2*- HS chia sẻ kết quả- - HS lắng nghe.2. - HS đọc đề- HS quan sát và đọc- HS suy nghĩ bài làm*a. Có 9 quả dâu tây, chia đều vào 3 đĩa. Mỗi đĩa có 3 quả dâu tây.* *Ta có phép chia: 9 : 3 = 3**b. Có 8 củ cà rốt, chia đều cho 4 bạn Thỏ. Mỗi bạn Thỏ được 2 củ cà rốt.**Ta có phép chia: 8 : 4 = 2*- HS chia sẻ, nhận xét.- HS lắng nghe3. - HS đọc yêu cầu- HS suy nghĩ cách làm bài*\*15 củ cải trắng bó đều thành 3 bó, mỗi bó có 5 củ cải.**Ta có phép chia: 15 : 3 = 5**\*12 chiếc bánh xếp đều vào 2 đĩa, mỗi đĩa có 6 chiếc bánh.**Ta có phép chia: 12 : 2 = 6*- HS chia sẻ- HS lắng nghe | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |
| **4. Hoạt động vận dụng(4’)*****Tình huống***- GV đưa tình huống, yêu cầu cầu HS \*Có 6 quyển vở xếp đều vào 2 ngăn, mỗi ngăn có 3 quyển vở. Ta có phép chia nào?- Yêu cầu HS đưa thêm tình huống- GV đánh giá | - HS lắng nghe, \*Ta có phép chia: 6 : 2 = 3- HS thực hiện, đưa tình huống, và chia sẻ trước lớp, nhận xét.nghe. | - Lắng nghe |
| **\*Củng cố- dặn dò**- GV nêu 1 vài phép tính đơn giản dễ nhẩm để HS trả lời miệng.12:2 ; 18 ; 2- Yêu cầu HS thực hành về đố ông bà, bố mẹ các phép tính liên quan đến Bảng nhân, chia mới học. | - HS trả lời-HS lắng nghe | - Lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**Tiếng việt**

**Tiết 183:ĐỌC MỞ RỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tìm đọc một bài thơ hoặc câu chuyện viết về các mùa trong năm

 - Sưu tầm và đọc cho bạn nghe vài câu thơ hay

- Hình thành năng lực phát triển ngôn ngữ. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, tích cực trong học tập. Yêu thiên nhiên và cuộc sống xung quanh em,

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |  |
| **1. Hoạt động Mở đầu:(3’)**- Tổ chức cho HS hát kết hợp vận động tay, chân, toàn thân.- GV giới thiệu bài.- GV kết nối dẫn dắt vào bài mới**2. Hoạt động đọc mở rộng (30’)****\*HĐ 1. Tìm đọc một bài thơ hoặc câu chuyện viết về các mùa trong năm****-** - GV hướng dẫn HS nắm vững yêu cầu hoạt động mở rộng. *-Trong buổi học trước, HS được giao nhiệm vụ tìm đọc một bài thơ hoặc câu chuyện viết về các mùa trong năm. GV chuẩn bị một số bài thơ, câu chuyện phù hợp và cho HS đọc ngay tại lớp.*-GV chốt. **KL: Các em biết thêm nhiều bài thơ hoặc câu chuyện viết về thiếu nhi** **Hoạt động 2. Chia sẻ với bạn điều em thích nhất trong câu chuyện hoặc bài thơ đã đọc.**- HS đọc nội dung hoạt động mở rộng.- GV hướng dẫn HS nắm vững yêu cầu hoạt động mở rộng.- GV cho HS chia sẻ cảm nhận theo nhóm- GV nhận xét.**KL: Các em cần biết chia sẻ cảm nhận về quyển sách sau khi đọc****3. Hoạt động vận dụng (5 - 10p)****HĐ 2. Chia sẽ với các bạn câu thơ hay trong bài thơ hoặc điều em thích trong câu chuyện.**- GV yêu cầu HS viết một số thông tin vào mẫu phiếu đọc sách đã cho trong SHS. - GV chiếu lên bảng một số phiếu đọc sách mà HS đã hoàn thành trước lớp. - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.- GV yêu cầu hs tìm thêm bài thơ hoặc câu chuyện ở nhà.- Tổ chức cho hs thi đọc một số câu thơ hay.GV cho hs nhận xét phần chia sẻ - GV nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS**\* Củng cố :**- GV cho HS nhắc lại những nội dung đã học. - GV tóm tắt lại những nội dung chính: + Đọc bài Mùa nước nổi . | - HS hát kết hợp vận động- HS ghi tên bài vào vở.- HS nghe Nói với các bạn tên bài thơ, câu chuyện và tên tác giả.- Đại diện vài bạn chia sẻ trước lớp- HS đọc sách tại lớp trong giờ Đọc mở rộng - Các em đọc độc lập - HS làm việc chia sẻ với các bạn điều em thích nhất trong câu chuyện, bài thơ đã đọc. -HS có thể chia sẻ với nhau về nội dung hoặc xuất xứ câu thơ.- Đại diện vài em chia sẻ trước lớp. - HS thi đọc thơ hoặc truyện.- HS nhận xét.- HS lắng nghe .- HS nhắc lại những nội dung đã học.- HS nhắc lại nội dung chính.- HS lắng nghe. | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**Sinh hoạt dưới cờ**

**CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH THÂN THƯƠNG**

**TIẾT 52: THAM GIA BUỔI TRÒ CHUYỆN VỀ CHỦ ĐỀ “ LÒNG BIẾT ƠN VÀ TÌNH CẢM GIA ĐÌNH”**

**I.** **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Làm được một số việc thể hiện sự quan tâm , chăm sóc và lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình phù hợp với lứa tuổi

- Thể hiện được lòng biết ơn ông bà, cha mẹ bằng những việc làm cụ thể

- Rèn luyện thói quen cẩn thận để làm việc nhà cho khéo. Góp phần hình thành phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại. Hình ảnh, Video nhạc về gia đình.

- Học sinh:Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |  |
| **1. Hoạt động 1:chào cờ 20’**- HS nghe yêu cầu của cố- Thực hiện nghi lễ chào cờ.- GV nhận xét tình hình trong tuần vừa qua**2. Hoạt động 2: Hát và vận động theo nhạc một bài hát chủ đề “ Gia đình”: 13’****\* Khởi động:** - GV bật nhạc và cùng thống nhất động tác nhảy múa trên nền ca tù của bài hát( Bố ơi mình đi đâu thế)- GV dẫn dắt vào hoạt động. * Chia sẻ một số công việc khi mình lớn lên?
* Em thích nhất làm việc gì?
* Em cảm thấy thế nào khi mình sẽ lơn lên đi làm viêc mà mình yêu thích?
* Bố mẹ, người thân em đã nói gì khi thấy em làm được việc tốt?

**\* Vui văn nghệ.** - GV mở video bài hát Nụ cười của bé và yêu cầu HS hát.**3. Tổng kết, dặn dò ( 3’)**- Chúng ta nên tham gia cùng gia đình làm một số công việc phù hợp với khả năng trong của mình như: dọn dẹp. trang hoàng nhà cửa , chuẩn bị một bữa cơm ngon, rửa bát, lau nhà….- GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề  | - HS hát chào cờ qua ZOOM- HS lắng nghe.- HS hát.- HS lắng nghe- HS hát theo giai điệu BH- Lắng nghe- Lắng nghe | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** …………………………………………

………………..………………………………………………………………..… …………………………………………………………………………………...

**Tiếng việt**

**Tiết 184: HỌA MI HÓT( Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu biết đọc với tốc độ phù hợp, biết nghỉ hơi sau mỗi đoạn.

- Hiểu nội dung bài: Sự thay đổi của các sự vật trên bầu trời và mặt đất khi nghe tiếng hót của họa mi, tiếng hót của họa mi là tín hiệu báo hiệu mùa xuân về.

- Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học. Góp phần hình thành cho học sinh phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |  |
| **TIẾT 1****1. HĐ Mở đầu: ( 5’)**-Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV yêu cầu HS làm việc + Em nhìn thấy những hình ảnh nào trong tranh?+ Những hình ảnh đó thể hiện cảnh, mùa nào trong năm?+ Em thích nhất hình ảnh nào trong bức tranh?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.- GV ghi tên bài: **Họa mi hót** | -- HS chia sẻ.- 2, 3 HS chia sẻ.- HS nhắc lại và ghi tên bài vào vở. | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |
| **2. HĐ hình thành kiến thức mới****Hoạt động 1: Đọc văn bản ( 30’)****Đọc mẫu**- GV hướng dẫn cả lớp: - GV hướng dẫn kĩ cách đọc: Chú ý nhấn mạnh vào những từ khóa chứa đựng những từ ngữ miêu tả sắc thái, cử chỉ, giọng điệu vui vẻ, hào hứng, ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ. \* Gv gọi Hs đọc nối tiếp câu.- GV hướng dẫn luyện phát âm một số từ ngữ khó phát âm và dễ nhầm lẫn.\* Hs đọc đoạn.- GV cho hs chia VB thành các đoạn: GV đọc mẫu: đọc rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng. - HDHS chia đoạn: (3 đoạn)+ Đoạn 1: Từ đầu đến *thay đổi kì diệu*.+ Đoạn 2: Tiếp cho đến *đang đổi mới*.+ Đoạn 3: Còn lại.- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *luồng sáng, rực rỡ, trong suốt, gợn sóng, vui sướng,…*- Luyện đọc câu dài: *Da trời/ bỗng xanh hơn,/ những làn mây trắng trắng hơn,/xốp hơn,/ trôi nhẹ nhàng hơn;…*-Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS - GV yêu cầu hs nối tiếp đọc từng đoạn kết hợp luyện đọc câu dài, giải nghĩa từ.+ GV hướng dẫn hs luyện đọc câu dài bằng cách ngắt câu thành những cụm từ.+ GV cho hs giải nghĩa một số từ ngữ trong VB. Nếu hs không giải thích được thì GV giải thích.\* Luyện đọc đoạn theo nhóm:-GV cho hs đọc nối tiếp đoạn trong nhóm.-Thi đọc -GV nhận xét, tuyên dương, bình chọn hs đọc tốt.- 1 Hs đọc toàn VB. | HS đọc thầm VB khi nghe gv đọc mẫu.- HS lắng nghe chú ý nhấn mạnh vào những từ khóa chứa đựng những từ ngữ miêu tả sắc thái như.- Hs đọc nối tiếp câu đến hết bài.-HS luyện phát âm từ khó và dễ nhầm lẫn:*.*- GV cho hs chia VB thành các đoạn: - 3 HS đọc nối tiếp đọc đoạn.- Cả lớp đọc thầm.- HS đọc nối tiếp đoạn.- 2-3 HS luyện đọc.- 2-3 HS đọc.- HS thực hiện  |  |  |
| **\*Củng cố:****-** Hôm nay, chúng ta học bài gì?- Qua bài học này, e rút ra được điều gì?- GV nhận xét chung tiết học.- Dặn: Chuẩn bị bài sau. |  |  |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** ……………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Toán**

**Tiết 100: PHÉP CHIA ( Tiết 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết ý nghĩa của phép chia trong một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Nhận biết ý nghĩa của phép chia vào một số tình huống gắn bó với thực tiễn.

-Qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **Hoạt động của GV** |  **Hoạt động của HS** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |  |
| **1. Hoạt động mở đầu: (5’)**- GV yêu cầu HS thực hiện *lấy ra 8 hình tròn, chia đều cho 4 bạn*- Trả lời câu hỏi:*?. Mỗi bạn được mấy hình tròn?*- GV nhận xét- GV yêu cầu HS thực hiện: *lấy ra 6 hình tròn, chia đều cho 2 bạn*- Trả lời câu hỏi:*?. Mỗi bạn được mấy hình tròn?*- GV nhận xét, kết nối với nội dung bài mới  | - HS thực hiện lần lượt thao tác: *đưa cho bạn 1 hình tròn, đưa cho mình 1 hình tròn. Cứ như vậy cho đến khi hết số hình tròn.**?. Mỗi bạn được 2 hình tròn.*- HS lắng nghe- HS thực hiện lần lượt thao tác: *đưa cho bạn 1 hình tròn, đưa cho mình 1 hình tròn. Cứ như vậy cho đến khi hết số hình tròn.**?. Mỗi bạn được 3 hình tròn.*- HS lắng nghe, lấy SGK và ghi tên bài học | - Lắng nghe- Lắng nghe |  |
| **2.Hoạt động hình thành kiến thức(12’)****1. Nhận biết phép chia, dấu chia**- GV thực hiện thao tác qua zoom*\*8 hình vuông chia đều cho 4 bạn**\*Mỗi bạn được 2 hình tròn**\*Ta có phép chia 8 : 4 = 2**\*Đọc là: Tám chia bốn bằng hai*- GV giới thiệu dấu chia, yêu cầu HS lấy dấu chia trong bộ đồ dùng - Yêu cầu đọc dấu chia**2. Tình huống khác**- GV đưa tình huống và yêu cầu HS thực hiện làm trên bộ đồ dùng.- Tình huống: 6 hình tròn chia đều cho 2 bạn.*?. Mỗi bạn được mấy hình tròn?**?. Ta có phép chia nào?*- Yêu cầu chia sẻ- GV nhận xét, tuyên dương | - HS quan sát, lắng nghe- HS quan sát, lấy dấu chia và giới thiệu với bạn.- HS đọc dấu chia.- HS lắng nghe yêu cầu- HS thực hiện lần lượt các thao tác.Chia lần lượt cho mỗi bạn 1 hình tròn đến khi hết.*?. Mỗi bạn có 3 hình tròn.**?. Phép chia 6 : 2 = 3*- HS chia sẻ, nhận xét- HS lắng nghe | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |
| **3.Hoạt động thực hành, luyện tập(15’)****Bài 1: Thực hiện hoạt động sau rồi nêu phép chia tương ứng**- Yêu cầu HS tìm hiểu yêu cầu bài- Yêu cầu HS làm thực hiện thao tác và nêu phép nhân phù hợp.- Chia sẻ kết quảTrò chơi: **Ai nhanh hơn**- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương bạn thắng.**Bài 2: Xem tranh rồi nói phép chia thích hợp (theo mẫu)**- Gọi HS đọc yêu cầu- Yêu cầu HS quan sát mẫu, - Yêu cầu HS suy nghĩ bài làm- Cho HS suy nghĩ- Chia sẻ câu trả lời- GV đánh giá phần chia sẻ của HS | - Thực hiện hoạt động rồi nêu phép chia tương ứng.- HS làm và trao đổi với nhau.*\*Chia đều 10 hình vuông cho 5 bạn. Mỗi bạn được 2 hình vuông.**Ta có phép chia 10 : 5 = 2.**\*Chia đều 12 hình vuông cho 3 bạn. Mỗi bạn được 4 hìnhvuông.**Ta có phép chia 12 : 3 = 4*- HS chia sẻ kết quả- HS lắng nghe 2. - HS đọc đề- HS quan sát và đọc- HS suy nghĩ bài làm- Thảo luận cặp đôi \*Có 9 cây con, xếp vào mỗi giỏ 3 cây. Xếp được 3 giỏTa có phép chia 9 : 3 = 3- HS chia sẻ kết quả thảo luận, nhận xét.- HS lắng nghe |  |  |
| **4. Hoạt động vận dụng(4’)****Bài 3: Xem tranh rồi nêu tình huống có phép chia**- Gọi HS đọc yêu cầu- Yêu cầu HS suy nghĩ bài làm- Chia sẻ trước lớp câu trả lời- GV nhận xét | - HS đọc yêu cầu- HS suy nghĩ cách làm bài- HS chia sẻ- HS lắng nghe |  |  |
| **\*Củng cố- dặn dò**- GV nêu 1 vài phép tính đơn giản dễ nhẩm để HS trả lời miệng.12:2 ; 18 ; 2- Yêu cầu HS thực hành về đố ông bà, bố mẹ các phép tính liên quan đến Bảng nhân, chia mới học. | - HS trả lời-HS lắng nghe |  |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**Ngày soạn: 28/12/2021**

**Ngày dạy: Thứ tư ,05/12/2021**

**Tiếng việt**

**Tiết 186: CHỮ HOA R**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết viết chữ viết hoa R cỡ vừa và cỡ nhỏ

- Viết đúng câu ứng dựng: Rừng cây vươn mình đón nắng mai.

Chữ viết rõ ràng, tương đối đều nét, thẳng hàng, bước đầu biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng.

- Rèn cho HS hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; năng lực thẩm mĩ góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, tính cẩn thận, rèn chữ đẹp đúng mẫu.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |  |
| **1. HĐ Mở đầu ( 5’)**\* Khởi động: hát và vận động theo lời bài hát: “ Chữ đẹp mà nết càng ngoan” UDCNTT\* Kết nối- GV dẫn dắt, giới thiệu bài | **-** HS hát và vận động theo lời bài hát |  |
| **2. HĐ Hình thành kiến thức mới:****\*HĐ 1: Hướng dẫn viết chữ hoa. ( 6’)** |  |  |
| **\* Hướng dẫn viết chữ hoa**- GV cho HS quan sát mẫu chữ viết hoa R, tổ chức cho HS tìm hiểu các viết chữ hoa:+ Nêu độ cao, độ rộng chữ hoa R?+ Chữ hoaR gồm mấy nét?- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa R. - GV thao tác mẫu trên máy tính chia sẻ vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.- GV nhận xét, động viên HS.**\* Hướng dẫn viết câu ứng dụng**- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.- GV lưu ý cho HS viết chữ hoa, độ cao và khoảng cách của các con chữ. GV viết mẫu câu ứng dụng lên bảng lớp vừa viết vừa nêu quy trình viết.+ Viết chữ hoa R đầu câu.+ Cách nối từ S sang u.+ Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.**3. Hoạt động luyện tập, thực hành ( 13-15 phút)****\*Hướng dẫn viết vào vở.**- Giáo viênnêu yêu cầu viết- Nhắc nhở học sinh tư thế khi ngồi viết và các lưu ý cần thiết. Giáo viên lưu ý học sinh quan sát các dấu chấm trên dòng kẻ của vở là điểm đặt bút.**\* Viết bài:**- Giáo viên yêu cầu học sinh viết bài, từng dòng theo hiệu lệnh của giáo viên.- GV nhận xét.**4. Hoạt động vận dụng ( 3-5 phút)**- GV nhắc nhở HS vận dụng cách viết chữ hoa R vào cuộc sống để viết các tên riêng, chữ đầu câu,...- GV cho HS nêu lại ND đã học:+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.**\*Củng cố, dặn dò ( 3’)**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học- GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em. | - HS quan sát chữ viết mẫu:+ - HS quan sát.+ chữ viết hoa R: cỡ vừa cao 5 li, cỡ nhỏ cao 2,5 li; + Gồm 1 nét - HS quan sát, ghi nhớ.- HS quan sát, ghi nhớ.- HS luyện viết bảng con ở nhà : Đặt bút trên đường kẻ 6, viết nét cong dưới lượn lên đường kẻ 6, chuyển hướng bút lượn sang trái viết tiếp nét móc ngược trái tạo vòng xoắn to, cuối nét móc lượn vào trong, dừng bút trên đường kẻ 2. - 3-4 HS đọc.- HS quan sát, lắng nghe.- HS theo dõi- HS viết bài- HS theo dõi- HS theo dõi |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** ……………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Toán**

**Tiết 101: PHÉP CHIA ( Tiết 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách tìm kết quả của phép chia dựa vào phép nhân tương ứng. Từ một phép nhân viết được hai phép chia tương ứng.

- Nhận biết ý nghĩa của phép chia vào một số tình huống gắn bó với thực tiễn.

-Qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **Hoạt động của GV** |  **Hoạt động của HS** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |  |
| **1. Hoạt động mở đầu: (5’)**- GV tổ chức cho HS hát tập thể bài hát: *Em hoc toán*- GV yêu cầu HS thực hiện các hoạt động:1. Chơi Tc Truyền điện;2. Thực hiện các thao tác: + Quan sát tranh, đọc các thẻ phép tính+Cùng nhau kiểm tra kết quả phép tính( có thể dùng đồ dùng trực quan hỗ trợ).+ Nhận xét thành phần và kết quả các phép tính trên thẻ( ba phép tính này đều được lập từ các số 4; 3; 12)- GV giới thiệu bài. | - Cả lớp hát.- HS thực hiện lần lượt các hoạt động: + Chơi TC “ Truyền điện” ôn lại: Bảng nhân 2, bảng nhân 5.+ Thực hiện các thao tác sau:. Quan sát tranh, đọc các thẻ phép tính.Cùng nhau kiểm tra kết quả phép tính.. Nhận xét thành phần và kết quả các phép tính trên thẻ( ba phép tính này đều được lập từ các số 4; 3; 12- HS lắng nghe. | - Lắng nghe- Lắng nghe |  |
| **2.Hoạt động hình thành kiến thức(12’)**- GV giới thiệu- GV lấy thêm Ví dụ để minh họa- GV chốt kiến thức: ***Vậy từ một phép nhân, ta có thể viết được hai phép chia tương ứng:*** | - HS đọc lại, nói cho bạn nghe nội dung trong khung kiến thức SGK- HS thực hiện theo cặp: Tự nêu một phép nhân đã học rồi đố bạn viết thành hai phép chia tương ứng.- HS lắng nghe. | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |
| **3.Hoạt động thực hành, luyện tập(15’)****Bài 1:** Cho phép nhân, nêu hai phép chia thích hợp- GV gọi HS đọc đề bài bài 1 và phân tích đề bài: Cho 1 phép nhân, yêu cầu nêu 2 phép chia thích hợp.- Yêu cầu HS thực hành thời gian 2p.- Yêu cầu HS đứng tại chỗ nêu kết quả đã thảo luận**Bài 2:** Số?- GV cho HS làm việc cá nhân- Yêu cầu HS nhận xét.- GV chữa bài và nhận xét: ***Từ một phép nhân, ta có thể viết được hai phép chia tương ứng.***- GV yêu cầu HS quan sát tranh nêu phép nhân phù hợp với tình huống trong bức tranh rồi từ phép nhân đó nêu hai phép chia tương ứng.  | - 1 HS đọc đề bài- HS thực hành . HS đọc phép nhân và nêu hai phép chia tương ứng- HS chia sẻ với bạn về cách quan sát, cách suy nghĩ để khi nhìn vào một phép nhân có thể viết được hai phép chia tương ứng.- HS nêu kết quả - HS có thể nêu thêm các phép tinh nhân khác đã học đố bạn nêu hai phép chia tương ứng.- HS chữa bài và lắng nghe- HS lớp tự làm bài- HS đổi vở chữa bài và nói cho bạn nghe cách làm trước lớp.- HS lắng nghe và chữa bài.- HS quan sát tranh và nêu phép nhân phù hợp với tình huống trong tranh, nêu hai phé- HS quan sát tranh và nêu phép nhân phù hợp với tình huống trong tranh, nêu hai phép chia tương ứngp chia tương ứng

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 2 x 5 = ? | 2 x 10 = ? | 5 x 8 = ? |
| 10 : 2 = ? | 20 : 2 = ? | 40 : 5 = ? |
| 10 : 5 = ? | 20 : 10 =? | 40 : 8 = ? |

- HS nói cho bạn nghe lập luận của mình khi viết phép nhân phù hợp với tình huống và hai phép chia tương ứng với phép nhân. | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |
| **4. Hoạt động vận dụng(4’)**Liên hệ về nhà: Hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép chia hôm sau sẽ chia sẻ với các bạn.- GV nhận xét giờ học | - HS lắng nghe. |  |  |
| **\*Củng cố- dặn dò**- GV nêu 1 vài phép tính đơn giản dễ nhẩm để HS trả lời miệng.6:2 ; 8 ; 2- Yêu cầu HS thực hành về đố ông bà, bố mẹ các phép tính liên quan đến Bảng nhân, chia mới học. | - HS trả lời-HS lắng nghe |  |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

 **TIẾNG VIỆT**

**Tiết 187: NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN HỒ NƯỚC VÀ MÂY**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nghe kể câu chuyện Hồ nước và mây. Nhận biết được các sự việc trong tranh minh hoạ về hồ nước mây. - Biết dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý để đoán nội dung câu chuyện. - Kể lại được từng đoạn của câu chuyện.

-Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

- Hình thành và phát triển năng ngôn ngữ; văn học. Góp phần hình thành cho hs tính cẩn thận, tỉ mỉ khi viết đoạn văn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |  |
| **1. HĐ Mở đầu: ( 5’)**-Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV chiếu tranh bài kể chuyện yêu cầu HS quan sát tranh và dự đoán các nhân vật có trong tranh.- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.- GV ghi tên bài. | -HS làm việc cả lớp.- HS quan sát từng tranh, dự đoán nội dung trong mỗi tranh kết hợp một số câu hỏi để hs trả lời câu hỏi.Hs  | - Lắng nghe- Lắng nghe |  |
| **2. HĐ Hình thành kiến thức mới:( 15’)****a. Quan sát tranh nói về sự việc trong tranh**-GV yêu cầu hs làm việc cả lớp.- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trao đổi trong nhóm và nội dung trong mỗi tranh kết hợp một số câu hỏi để hs trả lời câu hỏi:+ Tranh vẽ cảnh gì?+ Trong tranh có những có sự vật gì? + Các sự vật đang làm gì?+ Theo em, các tranh muốn nói về các sự vật diễn ra như thế nào?-GV cho hs trình bày nội dung từng tranh tranh.-GV cho hs nhận xét.-GV nhận xét, chốt ý đúng. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.**- Nghe kể chuyện**-GV cho hs đọc yêu cầu bài.-GV giới thiệu nhân vật hồ nước, mây (có gương mặt, hình hài được vẽ theo trí tưởng tượng) trong 4 bức tranh.- GV kể mẫu lần 1 và kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh. - GV kể mẫu lần 2. Ở từng tranh lồng ghép câu hỏi gợi mỡ để hs nắm được nội dung từng tranh.+ Mây nói gì?+Hồ nước nói thế nào? + Sự việc tiếp theo diễn ra như thế nào?-GV cho hs nhận xét.-GV nhận xét chốt ý đúng.-GV theo giỏi giúp đỡ hs gặp khó khăn.-GV lưu ý hs mây có màu trắng khi trời năng ráo và có màu đen khi sắp đổ mưa - GV khen ngợi HS. | -Tranh vẽ môt hồ nước. -Trong tranh có những sự vật là hồ nước, mây -HS trả lời.- Theo em các tranh muốn nói về sự kết hợp của chị mây và hồ nước để tạo thành mưa. - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.- HS trình bày *Tranh 1: Hồ nước cuộn sóng, nhăn măt nói với chị mây: “Tôi đẹp lên dưới ánh nắng, thế mà chị lại che mất”**Tranh 2: Hồ nước bị bốc hơi, cạn tận đáy. Nó buồn bã cầu kiếu:Chị mây ơi, không có chị tôi chết mất”**Tranh 3: Chị mây màu đen, bay tới hồ nước và cho mưa xuống. Hồ nước đầy lên tràn căng sức sống.* *Tranh 4: Chị mây lúc này chuyển sang màu trắng và gầy đi hẳn .Chị nói với hồ nước : “ Không có em ,chị cũng yếu hẳn đi !” Hồ nước miễm cười, có vẽ đã nghỉ ra cách giúp chị mây.*-HS nhận xét.-HS lắng nghe. -HS đọc yêu cầu bài - HS lắng nghe, nhận xét.- HS lắng nghe.-HS lắng nghe.-*HS trả lới: Không có chị che nắng thì em gặp nguy đấy.**-* HS trả lời: *Tôi đẹp lên dưới ánh nắng, thế mà chị che mất.**- Sự việc tiếp theo diễn ra là tới mùa hè nắng gay gắt, hồ nước bốc hơ, cạn trơ tận đáy. Nó phải cầu kiếu chị mây giúp đỡ.*- HS nhận xét.- HS lắng nghe. | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |
| **3. Hoạt động luyện tập thực hành (12 – 15p)****- Nghe và kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.**-GV cho hs đọc lại yêu cầu bài.-GV yêu cầu hs làm việc cá nhân. Quan sát tranh và dựa vào câu hỏi dưới mỗi tranh để tập kể từng đoạn của câu chuyện +*Hồ nước và mây nói gì với nhau vào một ngày cuối xuân.**+Dưới nắng hè gay gắt, hồ nước lên tiếng cầu kiếu ai?* *+ Vì sao chị mây bay tới hồ nước và cho mưa xuống?**+ Qua mùa thu, sang mùa đông, chuyện gì xảy ra với chị mây?*-GV nhắc hs kể bằng lời kể của mình, cố gắng kể đúng lời nói và lời đối thoại của nhân vật.-GV yêu cầu hs kể chuyện rồi góp ý cho nhau.-GV yêu cầu 1-2 hs kể lại toàn bộ câu chuyện.- GV cho HS nhận xét.-GV nhận xét bổ sung và sửa cách diễn đạt chohs.-GV động viên khen ngợi hs.**4. Hoạt động vận dụng (3 – 5P)**-GV cho hs đọc lại yêu cầu.-GV cho hs nói với người thân những điều em đã học được từ câu chuyện hồ nước mây.-Yêu cầu hs nhớ lại nội dung câu chuyện đã kể nói 2-3 câu về bài học mình đã thu nhận được từ câu chuyện theo câu hỏi gợi ý. *+ Em hãy nêu những lợi ích mà chị mây mang lại cho môi trường xung quanh?**+ Qua các sự vật xảy đến với hồ nước và mây, em học được gì từ câu chuyện?*-GV hướng dẫn hs thực hiện: Về nhà nói với người thân về những điều mình đã học được và làm được. Đề nghị người thân nói cho mình biết thêm về những việc làm để bảo vệ nguồn nước và bảo vệ thiên nhiên.- GV khuyến khích hs kể lại cho bạn và người thân của mình nghe.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Củng cố:**- Hôm nay em học bài gì?- GV yêu cầu hs tóm tắt lại nội dung chính của câu chuyện. - GV nhận xét giờ học và tuyên dương hs - Xem lại bài và chuẩn bị bài sau  | - HS tập kể cho nhau nghe theo hình thức mỗi bạn kể theo ND một bức tranh.+ Từng HS kể theo gợi ý của tranh trong SHS. + Mỗi bạn có thể kể trong 1 phút, tập trung vào điều đáng nhớ nhất. + hỏi thêm để biết được rõ hơn về hoạt động của hạt đỗ con+ Nhóm nhận xét, góp ý.- HS xem lại các bức tranh và đọc các câu hỏi dưới mỗi tranh của câu chuyện.- HS có thể kể cho người thân nghe toàn bộ câu chuyện, hoặc chỉ cần nói tóm tắt: hạt đỗ con nảy mầm và lớn lên là nhờ có mưa, có gió, có nắng, và nhớ là có cả lòng đất ấm nữa. - HS có thể trao đổi với người thân xem câu chuyện muốn nói điều gì với các bạn nhỏ? (VD: nếu chỉ ở mãi trong nhà của mình hay ở nhà với mẹ, không dám đi ra ngoài, không dám khám phá thế giới xung quanh thì sẽ không thể lớn lên được.)- HS vận dụng về kể lại cho người thân nghe câu chuyện.- HS nhắc lại những nội dung đã học. - HS lắng nghe. -HS nêu lại yêu cầu.-HS kể nối tiếp 4 đoạn trong câu chuyện.-2 HS kể lại toàn bộ câu chuyện.-HS nhận xét.-Hs lắng nghe.-HS nêu lại yêu cầu bài.-HS nói với người thân những điều em đã học được từ câu chuyện hồ nước mây.-HS nhớ lại nội dung câu chuyện.- HS trả lời: *Những lợi ích mà chị mây mang lại là che mát, làm đông nước khi nước bốc hơi sau đó tạo thành mưa để tưới mát cho mọi vật …*- HS trà lời: *Trong cuộc sống không ai sống được một mình. Mỗi người trong chúng ta cần giúp đỡ và hỗ trợ cho nhau.*-HS kể lại việc mình đã học được và làm được thông qua câu chuyện. Yêu cầu hs giải thích cho mình thêm về những việc làm đó.-HS thực hiện. -HS lắng nghe.-Hôm nay học bài hồ nước mây.- HS tóm tắt lại nội dung chính của chuyện-HS lắng nghe. | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** ……………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Tiếng việt**

**Tiết 188: BÀI 4: TẾT ĐẾN RỒI ( TIẾT 1 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng, rõ ràng của một văn bản thông tin ngắn. Biết được một số loài hoa quả và bánh trái đặc trưng của vùng miền và hoạt động chính ủa con người trong dịp tết.

 - Biết quan sát tranh và hiểu được các chi tiết trong tranh.

- Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học. Góp phần hình thành cho học sinh phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |  |
| **TIẾT 1****1. HĐ Mở đầu: ( 5’)**- Cho hs hoạt động tập thể.- Cho hs nhắc lại bài học hôm trước.-Gọi HS đọc laị một đoạn trong bài Họa mi hót và nêu nội dung của đoạn đó.+ *Điều thú vị mà em học được từ bài Họa mi hót*?- GV cho hs nhận xét.-GV nhận xét, tuyên dương.- GV chiếu một số hình ảnh về ngày Tết cho học sinh quan sát, và hướng dẫn thảo luận dựa vào các gợi ý.*+ Em có thích Tết không?**+ Em thích nhất điều gì ở Tết?**+ Nói những điều em biết về ngày Tết?*- GV gọi một số hs trình bày kết quả -, bổ sung cho ý kiến của nhóm bạn.- Lưu ý: HS có thể đưa ra ý kiến theo khác nhau tùy theo vốn hiểu biết của mình.- GV ghi nhận và khen những hs có câu trả lời sáng tạo và đầy đủ ý nghĩa.- GV tổng hợp ý kiến, nhận xét về kết quả hs, qua đó giáo dục hs yêu quý phong tục ngày tết và bản sắc văn hóa của quê hương. - GV giới thiệu và dẫn dắt vào bài: Hôm nay chúng ta cùng nhau đọc và kể một câu chuyện về phong tục ngày tết qua VB “Tết đến rồi” để xem ngày tết có gì đặc biệt nhé. Khi đọc VB hãy chú ý đến những sự việc chính diễn ra trong câu chuyện.- GV ghi tên bài: **Tết đến rồi** | --Hát và vận động theo lời bài hát.-Nhắc lại bài học hôm trước: Họa mi hót.-1- 2 HS đọc lại một đoạn trong bài Họa mi hót và nêu nội dung của đoạn vừa đọc.-1- 2 HS trả lời.- HS nhận xét.- HS lắng nghe.- HS quan sát một số hình ảnh về ngày Tết và thảo luận dựa vào các gợi ý.-*Em rất thích ngày Tết.**-Tết đến em thích nhất là được về quê chúc tết ông bà và nhận được nhiều tiền lì xì.**- Khi tết về là lúc mọi tành viên trong gia đình đoàn tụ, sum vầy bên nhau*. - Hs trình bày kết quả thảo luận.- HS nhận xét, bổ sung cho ý kiến của nhóm bạn.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS chú ý lắng nghe.- HS nhắc lại và ghi tên bài vào vở. | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |
| **2. HĐ hình thành kiến thức mới****Hoạt động 1: Đọc văn bản ( 30’)****Đọc mẫu**- GV hướng dẫn cả lớp: - GV hướng dẫn kĩ cách đọc: Chú ý nhấn mạnh vào những từ khóa chứa đựng những từ ngữ miêu tả sắc thái, cử chỉ, giọng điệu vui vẻ, hào hứng, ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ. \* Gv gọi Hs đọc nối tiếp câu.- GV hướng dẫn luyện phát âm một số từ ngữ khó phát âm và dễ nhầm lẫn.\* Hs đọc đoạn.- GV cho hs chia VB thành các đoạn: + Đoạn 1: Từ đầu cho đến *trong năm*.+ Đoạn 2: Tiếp cho đến *thịt lợn*.+ Đoạn 3: Từ *Mai và đào* đến *chúm chím.*- GV yêu cầu hs nối tiếp đọc từng đoạn kết hợp luyện đọc câu dài, giải nghĩa từ.+ GV hướng dẫn hs luyện đọc câu dài bằng cách ngắt câu thành những cụm từ.+ GV cho hs giải nghĩa một số từ ngữ trong VB. Nếu hs không giải thích được thì GV giải thích.\* Luyện đọc đoạn -GV cho hs đọc nối tiếp đoạn -Thi đọc -GV nhận xét, tuyên dương, bình chọn hs đọc tốt.- 1 Hs đọc toàn VB. | HS đọc thầm VB khi nghe gv đọc mẫu.- HS lắng nghe chú ý nhấn mạnh vào những từ khóa chứa đựng những từ ngữ miêu tả sắc thái như.- Hs đọc nối tiếp câu đến hết bài.-HS luyện phát âm từ khó và dễ nhầm lẫn: *nhỏ xíu, xanh biếc, khệ nệ,tròn lẳn.*- GV cho hs chia VB thành các đoạn: - 3 HS đọc nối tiếp đọc đoạn.- HS đọc: *Tết là dịp / mọi người quây quần bên nhau/ và dành cho nhau những lời chúc tốt đẹp//.*- Cả lớp đọc thầm.- HS giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong VB.- HS luyện đọc - HS thi đọc. - HSnhận xét.- HS đọc toàn bài.- HS lắng nghe. |  |  |
| .**\*Củng cố:****-** Hôm nay, chúng ta học bài gì?- Qua bài học này, về nhà em luyện đọc nhiều cho bố mẹ nghe- GV nhận xét chung tiết học.- Dặn: Chuẩn bị bài sau. | **-** **-** Học bài Tết đến rồi.**-** HS nghe thực hiện |  |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** ……………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Tiếng việt**

**Tiết 189 : BÀI 4: TẾT ĐẾN RỒI ( TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng, rõ ràng của một văn bản thông tin ngắn. Biết được một số loài hoa quả và bánh trái đặc trưng của vùng miền và hoạt động chính ủa con người trong dịp tết. - Biết quan sát tran và hiểu được các chi tiết trong tranh.

- Hiểu nội dung bài: HS hình dung ra ngày Tết ở Việt Nam. Thông qua các sự vật quen thuộc: bánh chưng, bánh tét, tờ lịch đỏ, hoa đào, hoa mai, cành trúc, …

- Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học. Góp phần hình thành cho học sinh phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

\* **-** Tích hợp liên môn HĐTN( Bài 19 : Tết Nguyên Đán)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |  |
| **1. HĐ Mở đầu: ( 5’)**- Cho hs hoạt động tập thể.- Cho hs nhắc lại bài học hôm trước.-Gọi HS đọc laị một đoạn trong bài Họa mi hót và nêu nội dung của đoạn đó.+ *Điều thú vị mà em học được từ bài Họa mi hót*?- GV cho hs nhận xét.-GV nhận xét, tuyên dương.- GV chiếu một số hình ảnh về ngày Tết cho học sinh quan sát, và hướng dẫn thảo luận dựa vào các gợi ý.*+ Em có thích Tết không?**+ Em thích nhất điều gì ở Tết?**+ Nói những điều em biết về ngày Tết?*- GV hướng dẫn hs cách chia sẻ ý kiến của mình.- GV gọi một số hs trình bày kết quả thảo luận.-, bổ sung cho ý kiến của bạn.- Lưu ý: HS có thể đưa ra ý kiến theo khác nhau tùy theo vốn hiểu biết của mình.- GV ghi nhận và khen những hs có câu trả lời sáng tạo và đầy đủ ý nghĩa.- GV tổng hợp ý kiến, nhận xét về kết quả thảo luận của các nhóm, qua đó giáo dục hs yêu quý phong tục ngày tết và bản sắc văn hóa của quê hương. - GV giới thiệu và dẫn dắt vào bài: Hôm nay chúng ta cùng nhau đọc và kể một câu chuyện về phong tục ngày tết qua VB “Tết đến rồi” để xem ngày tết có gì đặc biệt nhé. Khi đọc VB hãy chú ý đến những sự việc chính diễn ra trong câu chuyện.- GV ghi tên bài: **Tết đến rồi** | --Hát và vận động theo lời bài hát.-Nhắc lại bài học hôm trước: Họa mi hót.-1- 2 HS đọc lại một đoạn trong bài Họa mi hót và nêu nội dung của đoạn vừa đọc.-1- 2 HS trả lời.- HS nhận xét.- HS lắng nghe.- HS quan sát một số hình ảnh về ngày Tết và thảo luận dựa vào các gợi ý.-*Em rất thích ngày Tết.**-Tết đến em thích nhất là được về quê chúc tết ông bà và nhận được nhiều tiền lì xì.**- Khi tết về là lúc mọi tành viên trong gia đình đoàn tụ, sum vầy bên nhau*. - Hs chia sẻ ý kiến của mình.- Hs trình bày kết quả thảo luận.- HS nhận xét, bổ sung cho ý kiến của nhóm bạn.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS chú ý lắng nghe.- HS nhắc lại và ghi tên bài vào vở. | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |
|  |  |  |  |
| **Hoạt động 2. Trả lời câu hỏi ( 13’)**- GV cho HS đọc lại toàn bài.- GV yêu cầu hs xác định lại nội dung từng đoạn trong bài. Đoạn 1: Tết …. trong năm.Đoạn 2: Vào dịp … thịt lợn.Đoạn 3: Mai và đào …chúm chím.Đoạn 4: Ngày tết … tốt đẹp.*Câu 1. Sắp xếp các ý theo trình tự các đoạn trong bài?**a. Nói về hoa mai hoa đào.* *b. Gioi thiệu chung về tết.**c. Hoạt động của mọi người trong dịp tết.**d.Nói về bánh chưng bánh tét.*- GV cho hs nêu lại câu hỏi - GV nêu câu hỏi, HS đọc lại toàn bài để tìm câu trả lời - GV cho HS đọc nhanh nội dung từng đoạn và trao đổi theo nhóm.- Các ý được sắp xếp theo trình tự các đoạn trong bài đọc như thế nào?- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.*Câu 2: Người ta dùng những gì để làm bánh chưng bánh tét.* *-* GV nêu câu hỏi, hs đọc lại đoạn 2 và trả lời câu hỏi.- GV hướng dẫn hs hoạt động - Đại diện trả lời.- GV cho nhận xét bổ sung.- GV nhận xét chốt ý đúng.- GV theo giỏi hỗ trợ hs gặp khó khăn.*Câu 3: Người lớn mong ước điều gì khi tặng bao xì cho trẻ em?* - GV hướng dẫn hs tìm đoạn văn nói về bao lì xì. - GV yêu cầu hs tự trả lời câu hỏi, sau đó trao đổi trao đổi để thống nhất đáp án với cả nhóm.- GV gọi đại diện trả lời và thống nhất đáp án.+ Từng em nêu ý kiến của mình+ Cả nhóm lựa chọn các đáp án. - GV cho HS nhận xét.- GV khen các nhóm đã tích cực trao đổi và tìm được đáp án đúng.*+ Em cảm thấy như thế nào khi được nhận bao lì xì?*- GV gọi nhiều hs trả lời. - GV tôn trọng ý kiến riêng của các em vì mỗi em có một cách trả lời khác nhau.- GV theo dõi và giúp đỡ hs gặp khó khăn.Câu 4.Em thích những hoạt động nào của gia đình em trong dịp tết ?- Gv mời 1 HS đọc thầm đoạn 4.- GV nêu hỏi, HS nêu câu trả lời.- GV và hs thống nhất câu trả lời đúng.**-** GV theo giỏi giúp đỡ những hs gặp khó khăn -Vì sao em lại thích hoạt động đó?-Gv khuyến khích hs chia sẻ và những hiểu biết của bản thân về Tết cổ truyền của dân tộc.-GV nhận xét tuyên dương. **3. Hoạt động luyện tập, thực hành (10 – 15p)****Luyện đọc lại.**-GV đọc lại toàn VB trước lớp.- Gọi HS đọc lại toàn VB; Chú ý giọng đọc vui vẻ, hào hứng.-Cả lớp đoc thầm.- Nhận xét, khen ngợi.**4. Hoạt động vận dụng (10 – 15p)****\*Luyện tập theo văn bản đọc.**Câu 1: *Tìm những từ trong bài miêu tả hoa mai, hoa đào?*-GV yêu cầu hs nêu lại câu hỏi.-GV yêu cầu hs tìm đoạn văn nói về hoa mai, hoa đào.-Yêu cầu hs đọc to đoạn văn miêu tả hoa mai, hoa đào. Hs hs theo dõi và gạch chân những từ miêu tả hoa mai hoa đào.-GV yêu cầu hs tìm ra đáp án. - GV gọi đại diện trả lời câu hỏi.-GV cho hs nhận xét.- GV nhận xét, chốt ý đúng và tuyên dương.-GV theo giỏi giúp đỡ hs gặp khó khăn.*Câu 2: Đặt một câu giới thiệu về loài hoa em thích?*-GV nêu hỏi:-GV yêu cầu hs để giới thiệu về loài hoa mình thích theo từng gợi ý sau.-Em biết những loài hoa nào? -Loài hoa đó như thế nào? -GV theo giỏi bổ sung và giup đỡ hs gặp khó khăn.- GV yêu cầu hs đọc câu mẫu.-GV hướng dẫn hs nhận xét câu mẫu.-GV và hs nhận xét **- Yêu cầu 2:** HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.-GV cho hs tìm từ và đặt câu.*+ Khi đặt câu chúng ta cần chú ý điều gì?*-GV cho hs nhận xét - GV chốt ý đúng và sửa cho HS cách diễn đạt.- Nhận xét chung, tuyên dương HS.-GV theo giỏi giúp đỡ hs gặp khó khăn.**\*Củng cố:****\* Liên hệ ngày tết cổ truyền của Việt Nam: Dọn dẹp nhà cửa, chuẩn bị mâm ngũ quả, thắp hương , chúc tết ông bà họ hàng trong gia đình…..**- Qua bài học này, e rút ra được điều gì?- GV nhận xét chung tiết học.- Dặn: Chuẩn bị bài sau. | **-** HS thực hiện theo yêu cầu.- HS nêu lại câu hỏi.- HS nêu nội dung từng đoạn. - HS đọc nhanh nội dung từng bài.- HS trả lời từng câu hỏi: *2. Giới thiệu chung về Tết, 4. Nói về bánh chưng, bánh tét .1. Nói về hoa mai, hoa đào .3. Nói về hoạt động của mọi người trong dịp Tết*.- HS đọc câu hỏi.- HS hoạt động nhóm.- HS trả lời: *Bánh chưng bánh tét được làm từ gạo nếp, đậu xanh, thịt lợn và được gói bằng lá dong hoặc lá chuối.*- HS nhận xét bổ sung.- HSlắng nghe- HS tìm đoạn văn nói về bao lì xì.- HS tự trả lời câu hỏi, sau đó trao đổi để thống nhất đap án với cả nhóm.- Đại diện nhóm trả lời và thống nhất đáp án: *Người lớn tặng bao lì xì cho trẻ em với mong ước các em sẽ mạnh khỏe và giỏi giang hơn năm cũ.*-HS nêu ý kiến của mình - Đại diện các nhóm đưa ra đáp án-HS nhận xét.**-** HS trả lời: *Em cảm thấy vui khi nhận bao lì xì và những lời chúc tốt đẹp từ người lớn.*- HS trả lời - HS đọc đoạn 4.- HS trả lời: *Vì đó là dịp gia đình em được quây quần bên nhau sau một năm làm việc vất vả, hơn nưa còn được gặp lại các cô, các chú trong dòng tộc và được nhận thật nhiều những lời chúc tốt đẹp*.- HS thống nhất câu trả lời đúng.- HS trả lời teo suy nghỉ và vốn hiểu biết của bản thân. **-** HS lắng nghe.-HS lắng nghe- HS luyện đọc toàn VB trước lớp.- HS đọc thầm.-HS nêu lại câu hỏi.- HS trả lời: *Đoạn văn nói về ho mai, hoa đào là từ Mai và đào là loài hoa đặc trung cho Tết ở hai miền Nam, Bắc. Hoa mai rực rỡ sắc vàng. Hoa đào thường có màu hồng tươi, xen lẫn lá xanh và nụ hồng chúm chím.*-HS đọc đoạn văn hoa mai hoa đào, phát hiện những từ miêu tả hoa mai hoa đào.- Đại diện trả lời câu hỏi:*Từ ngữ tả hoa mai: rực rỡ sắc vàng.**Từ ngữ tả hoa đào: màu hồng tươi, lá xanh, nụ hồng chúm chím.*-HS nhận xét.-HS lắng nghe.-HS nêu lại câu hỏi.-*HS nêu: Hoa lan, hoa cúc, hoa hồng, hoa cẩm chướng, hoa huệ …* -*HS kể những đặc điểm nổi bật của các loài hoa*. -HS lắng nghe.-HS đọc câu mẫu:*Hoa đào là loài hoa đặc trưng cho tết ở miền Bắc.*-HS nhận xét. -Hoa hồng là loài hoa có mùi hương rất thơm. Hoa cúc là loài hoa em yêu thích nhất. Hoa phượng là loài hoa gắn liền với học trò.-HS trả lời: *Khi đặt câu chúng ta cần chú ý đầu câu viết hoa cuối câu có dấu chấm. Phải đặt câu đúngtừ chúng ta vừa tìm được.*-HS nhận xét-Hs lắng nghe.- HS lắng nghe.**-** Học bài Tết đến rồi.**-** Qua bài học emcàng yêu phong tục và bản sắc của quê hương mình. | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** ……………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Tiếng việt**

**Tiết 190 - Viết: Nghe – viết: TẾT ĐẾN RỒI. PHÂN BIẾT G/GH; S/X; UC/UT**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết viết chính tả theo hình thức nghe viết, viết được một tấm thiệp chúc Tết gửi cho một người bạn hoặc người thân ở xa, biết viết hoa chữ cái đầu câu; làm đúng các bài tập chính tả phân biệt g/ gh, ut/ uc.

- Hình thành và phát triển năng ngôn ngữ; văn học. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ học tập, tính cẩn thận, tỉ mỉ khi viết bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |
| **1. HĐ Mở đầu: ( 5’)**- GV cho HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi:+ Tranh vẽ gì?+ Nội dung của bài đọc?- GV cho HS nhận xét- GV nhận xét**-** GV giới thiệu bài mới:Nghe - viết: Tết đến rồi. | HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi- Tranh vẽ cảnh ngày tết **-** HS nêu nội dung bài đọc.- HS nhận xét- HS lắng nghe | - Lắng nghe- Lắng nghe |
| **2. HĐ Hình thành kiến thức mới****HĐ 1: Nghe – viết chính tả. ( 15’)****\* HD viết chính tả**- GV gọi HS đọc thành tiếng cả đoạn.- GV lưu ý HS một số vấn đề chính tả trong đoạn viết.- GV hỏi:+ Đoạn văn có những chữ nào phải viết hoa?+ Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. - GV đọc cho HS viết giấy nháp những từ dễ viết sai. - GV đọc chính tả cho HS viết vào vở- GV đọc từng câu cho HS viết. Những câu dài cần đọc theo từng cụm từ *(Vào dịp tết /, các gia đình thường gói bánh chung**hoặc bánh tét //. Người lớn thường tặng trẻ em/ những bao lì xì xinh xắn/ với mong ước các em mạnh khỏe, / giỏi giang. // Tết là dịp mọi người quây quần/ bên nhau /dành cho nhau những lời chúc tốt đẹp .//*- GV lưu ý: Mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần. GV cần đọc rõ ràng, chậm rãi phù hợp tốc độ viết của HS. - GV đọc lại một lần cả đoạn - GV cho HS tự soát lỗi. - HS chụp bài viết gửi cho gv**3. Hoạt động luyện tập, thực hành (13 -15p)****\* Bài tập chính tả.****Bài tập 2: Chọn g hoặc gh cách thay cho ô vuông.**- GV cho HS đọc yêu cầu, cả lớp đọc thầm theo.- GV chia sẻ yêu cầu BT -GV yêu cầu 2 hs nhắc lại quy tắc chính tả khi viết g và gh - GV cho hs điền g hoặc gh vào các ô trống. -HS cả lớp làm vào SGK.- GV cho HS khác nhận xét, góp ý. -GV thống nhất đáp án đúng và khen hs hoàn thành tốt BT -Yêu cầu hs nhận xét.-GV chốt đáp án đúng  Chị tre chải tóc bên ao Nắng mây áo trắng **gh**é vào soi **g**ương **Bài tập 3: Chọn a hoặc b.*****a. Tìm từ tiếng ghép được với sinh hoặc xinh*** ***Mẫu: sinh: sinh sống***  ***Xinh: xinh đẹp*** - GV cho HS đọc yêu cầu, cả lớp đọc thầm theo. - Yêu cầu hs đọc câu mẫu.- GV chiếu các hình ảnh lên bảng.- GV cho HS thực hiện nhiệm vụ. - gọi HS trình bày kết quả của mình.- GV cho hs nhận xét. - GV thống nhất đáp án, nhận xét:*Sinh: học sinh, sinh đôi, sinh học, sinh trưởng, sinh hoạt, sinh sống …**Xinh: xinh xắn, nhỏ xinh, xinh tươi, xinh xinh, xinh đẹp ….***b. Tìm từ ngữ có tiếng chứa ut hoặc uc.****M: ut – sút bóng**  **uc – chúc mừng** **-**Yêu cầu hs nêu yêu cầu bài.-Yêu cầu hs đọc lại bài mẫu.**-**Yêu cầu hs tự tìm ra đáp án và ghi ra giấy sau đó tự đối chiếu đáp án -Yêu cầu hs nêu lại kết quả vừa tìm được. -HS nhận xét bổ sung.-GV nhận xét chốt ý đúng.*Uc: cúc áo, hoa cúc, xúc đất, xúc xích, chúc mừng, thúc đẩy, giục giã …**Ut: sút bóng, bút chì, vun vút, chăm chút, rụt rè ….*- GV nhận xét một số bài.**4. Hoạt động vận dụng (3-5 phút)**- GV nhắc nhỏ HS vận dụng nội dung bài học thi tìm từ có chứa tiếng ghép được với sinh, xinh.- Gv nhận xét tuyên dương.- GV cho HS suy nghĩ trình bày 1 phút về những nội dung đã học được và cảm nhận sau khi học xong bài học trên.- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - - 2 - 3 HS đọc.- HS một số vấn đề chính tả trong đoạn viết.- 2 - 3 HS chia sẻ.+ Viết hoa chữ cái đầu cầu, giữa các cụm từ trong mỗi câu có dấu phẩy, kết thúc câu có dấu chấm. + Chữ dễ viết sai chính tả: bánh chưng, mạnh khỏe, quây quần.- HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách.- HS nghe viết vào vở ô li.dưới sự giám sát của cha mẹ- HS lắng nghe- HS tự soát lỗi- HS lắng nghe - HS đọc yêu cầu, cả lớp đọc thầm theo.- HS quan sát- Đứng trước i, ê, e thì chúng ta viết gh Đứng trước các âm còn lại như: a, o, ô, â, u, ư thì chúng ta viết g. - 4 HS lên bảng thông minh điền g hoặc gh vào các ô trống:*Chị tre chải tóc bên ao* *Nàng mây áo trắng* ***gh****é vào soi* ***g****ương*.- HS cả lớp làm vào SGK.- HS khác nhận xét, góp ý.- HS lắng nghe:-HS nhận xét - HS lắng nghe. - HS đọc yêu cầu, cả lớp đọc thầm theo. -HS đọc lại câu mẫu - HS quan sát-- - HS trình bày kết quả của mình.- - HS lắng nghe-HS nêu yêu cầu -Hs đọc lại bài mẫu.-HS làm bài theo yêu cầu của gv -HS nêu đáp án của mình.- HS nhận xét bổ sung -HS lắng nghe và bổ sung bài của mình nếu sai.- HS tìm từ.- HS suy nghĩ trình bày. | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** ……………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Ngày soạn: 28/12/2021**

**Ngày dạy: Thứ năm ,06/12/2021**

**Toán**

**Tiết 102: PHÉP CHIA ( Tiết 3)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách tìm kết quả của phép chia dựa vào phép nhân tương ứng. Từ một phép nhân viết được hai phép chia tương ứng.

- Nhận biết ý nghĩa của phép chia vào một số tình huống gắn bó với thực tiễn.

-Qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **Hoạt động của GV** |  **Hoạt động của HS** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |
| **1. Hoạt động mở đầu: (5’)**- GV tổ chức cho HS hát tập thể bài hát: *Em hoc toán*- GV yêu cầu HS thực hiện các hoạt động:1. Chơi Tc Truyền điện;2. Thực hiện các thao tác: + Quan sát tranh, đọc các thẻ phép tính+Cùng nhau kiểm tra kết quả phép tính( có thể dùng đồ dùng trực quan hỗ trợ).+ Nhận xét thành phần và kết quả các phép tính trên thẻ( ba phép tính này đều được lập từ các số 4; 3; 12)- GV giới thiệu bài. | - Cả lớp hát.- HS thực hiện lần lượt các hoạt động: + Chơi TC “ Truyền điện” ôn lại: Bảng nhân 2, bảng nhân 5.+ Thực hiện các thao tác sau:. Quan sát tranh, đọc các thẻ phép tính.Cùng nhau kiểm tra kết quả phép tính.. Nhận xét thành phần và kết quả các phép tính trên thẻ( ba phép tính này đều được lập từ các số 4; 3; 12- HS lắng nghe. | - Lắng nghe- Lắng nghe |
| **2.Hoạt động thực hành, luyện tập(15’)****Bài 3:** Nêu phép nhân và phép chia thích hợp với mỗi tranh vẽ.- GV yêu cầu HS quan sát tranh nêu phép nhân phù hợp với tình huống trong bức tranh rồi từ phép nhân đó nêu hai phép chia tương ứng.  | - - HS quan sát tranh và nêu phép nhân phù hợp với tình huống trong tranh, nêu hai phép chia tương ứng- HS nói cho bạn nghe lập luận của mình khi viết phép nhân phù hợp với tình huống và hai phép chia tương ứng với phép nhân.\* Bức tranh a)+ Các bạn đang chơi xích đu.+ Có tất cả 4 chiếc xích đu.+ Mỗi xích đu có 2 bạn ngồi cùng nhau.+ 4 xích đu có 8 bạn.- HS nêu phép tính tương ứng: 2 x 4 = 8Từ phép nhân: 2 x4 = 8 ta viết được hai phép chia: 8 : 4 = 2; 8 : 2 = 4- HS chữa bài.\* Bức tranh b)+ Trong bức tranhMỗi nhóm có 5 bạn HS+ Có 4 nhóm.+ 4 nhóm có 20 bạn.- HS nêu phép tính tương ứng.5 x 4 = 20Từ phép nhân 5 x 4 = 20 ta viết được hai phép chia 20 : 4 = 5 và 20 : 5 = 4- HS chữa bài vào vở. | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |
| **3. Hoạt động vận dụng(4’)****Bài 4:** Kể chuyện theo các bức tranh có sử dụng phép chia 8:2- GV gọi 1 HS đọc đề bài.- Yêu cầu, quan sát, và tập kể theo tranh cho bạn cùng bàn nghe.- Đại diện HS kể - GV nhận xét, bổ sung.\* Khuyến khích HS tưởng tượng kể theo suy nghĩ của mình: Cún con nhìn thấy trong bể cá có 8 con cá vàng, mải nhìn theo cá bơi cún con lỡ làm đổ bể cá, may sao có hai bạn nhỏ nhìn thấy đã chia đều 8 con cá vào 2 bình mang đi8 con cá chia đều vào 2 bình, mỗi bình có 4 con cá. Ta có phép chia 8: 2 = 4 | - HS đọc đề bài.- HS lắng nghe. |  |  |
| **\*Củng cố- dặn dò**- Liên hệ về nhà: Hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép chia hôm sau sẽ chia sẻ với các bạn.- GV nhận xét giờ học. | - HS trả lời-HS lắng nghe |  |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**Tiếng việt**

**Tiết 191: LUYỆN TẬP: MRVT NGÀY TẾT;**

**DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được các từ chỉ sự vật và hoạt động liên quan đến ngày Tết cổ truyền của dân tộc; có kĩ năng hỏi –đáp về những việc thường làm trong ngày Tết, luyện tập sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi.

mẹ.

- Vận dụng cách dùng từ đặt câu

- Hình thành các năng lực ngôn ngữ; văn học; Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ học tập, cẩn thận khi làm bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |
| **1. HĐ Mở đầu: (3’)**- - GV tổ chức cho HS đoán đồ vật. (GV chuẩn bị một số tranh ảnh, hoặc thẻ chữ ghi tên đồ vật).- GV giới thiệu. kết nối vào bài. - GV ghi tên bài. | **-** HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.HS đoán đồ vật: 1 vài HS nhận hình đồ vật mà GV đã chuẩn bị trước sau đó nói những gợi ý về đồ vật đó để các bạn đoán xem đó là đồ vật nào.**-** HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.- HS ghi bài vào vở. | - Lắng nghe- Lắng nghe |
| **2. HĐ Hình thành kiến thức mới: (30’)****Hoạt động 1: Quan sát tranh và thực hiện yêu cầu.****Bài 1: Tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.**- GV cho HS đọc yêu cầu của bài tập. - Bài yêu cầu làm gì?- GV yêu cầu hs quan sát tranh - GV cung cấp thêm cho hs một số trải nghiệm thực tế và các công đoạn làm bánh chưng.- GV nêu nhiệm vụ. HS làm việc để thực hiện nhiệm vụ. ***a. Tìm từ ngữ chỉ sự vật.***- Yêu cầu quan sát tranh.- Yêu cầu hs + *Em nhìn thấy những sự vật nào trong tranh?*- GV yêu cầu 2 – 3 HS lên trình bày kết quả, + *Nêu tên các từ chỉ sự vật.*- GV và hs nhận xét bổ sung.- GV yêu cầu HS đọc to các từ ngữ chỉ sử vật.***b. Tìm từ ngữ chỉ hoạt động.***- Yêu cầu hs quan sát tranh.- Yêu cầu hs + *Trong tranh có những từ chỉ hoạt động nào?*- GV yêu cầu 2 – 3 HS trình bày kết quả, + *Nêu các từ chỉ hoạt động.*- GV yêu cầu HS đọc to các từ ngữ chỉ hoạt động.***c. Sắp xếp các hoạt động theo trình tự của viêc làm bánh chưng?***- Yêu cầu hs quan sát tranh.-: Yêu cầu các hoạt động cụ thể trong từng tranh - GV yêu cầu 2 - 3 HS đọc đáp án của mình. Ai nhanh và đúng thì thắng cuộc.+ Sắp xếp các hoạt động làm bánh chưng.- GV cho hs nhận xét.- GV thống nhất câu trả lời đúng, nhận xét.- GV chữa bài, nhận xét.- Nhận xét, tuyên dương HS.1. **Hoạt động luyện tập – thực hành(7 - 10p)**

**Hoạt động 2: Hỏi - đáp về việc thường làm trong dịp tết. Viết vào vở câu hỏi, câu trả lời.**- GV gọi HS đọc to yêu cầu của BT. - GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ: + Bạn thứ nhất đọc to câu hỏi, bạn thứ hai trả lời câu hỏi.+ Bạn thứ nhất lắng nghe và nhận xét câu trả lời của bạn.+ Hai bạn cùng thống nhất câu trả lời đúng. - GV gọi một số HS thực hành hỏi và đáp.- GV cho HS nhận xét- GV theo dõi giúp đỡ và chốt ý đúng. - GV yêu cầu HS viết vào vở câu hỏi, câu trả lời của em và các bạn. - GV lưu ý HS các câu hỏi cuối câu phải có dấu chấm hỏi, câu trả lời phải có dấu chấm.- GV và HS nhận xét một số bài viết. - GV lưu ý HS cách đặt dấu câu.- Nhận xét, khen ngợi HS.**4. Hoạt động vận dụng (3 - 5 phút)**- GV y/c HS vận dụng nêu các công việc mình thường làm cùng gia đình trong dịp tết để HS thi nêu công việc giúp gia đình.- GV cho HS nêu một số từ ngữ chỉ sự vật và từ chỉ hoạt động mà em biết?- GV nhận xét HS nêu.+ Qua bài học hôm nay con đã nắm được những kiến thức gì? Và có nội dung nào con còn cảm thấy băn khoan, chưa hiểu?- GV tóm tắt nội dung chính của bài- GV tiếp nhận ý kiến, khen ngợi, động viên HS. | - - HS đọc yêu cầu của bài tập.-Bài yêu cầu tìm từ chỉ sự vật và từ chỉ hoạt động.-HS quan sát tranh-HS lắng nghe- HS làm việc để thực hiện nhiệm vụ. -HS quan sát tranh.-Hs thảo luận.- HS trả lời.- 2 – 3 HS trình bày kết quả, *+ Các từ chỉ sự vật: lá dong, bánh chưng, nồi, củi, ghế, lửa, mẹt, gạo, chậu, …*- HS nhận xét bổ sung.- HS đọc các từ chỉ sự vật.- HS quan sát tranh.- Hs trả lời.- 2 -3 Hs lên trình bày kết quả.+ *Các hoạt động: gói bánh, rửa lá dong, lau lá dong, luộc bánh, đun bếp, vớt bánh,*- Hs quan sát tranh.- HS đưa ra đáp án:Tranh 1: gói bánh.Tranh 2: vớt bánh Tranh 3: rửa lá dong.Tranh 4: lau lá dong.Tranh 5: luộc bánh. - Hs đưa kết quả thảo luận.+ HS nêu thứ tự sắp xếp tranh 3,4,1,5,2.*Trình tự của việc làm bánh chưng là: rửa lá dong, lau lá dong, gói bánh, luộc bánh, vớt bánh.* - Hs lắng nghe.- HS nêu yêu cầu bài.- HS thực hiện nhiệm vụ.- 1 HS đọc câu hỏi và 1 hs nêu câu trả lời. - HS lắng nghe, nhận xét. - HS thống nhất câu trả lời đúng.- HS thống nhất câu trả lời đúng *Hỏi: Trước tết bạn thường làm gì ?*Đáp: Trước tết tôi thường cùng mẹ dọn dẹp nhà cửa và đi mua hoa cùng bố.*Hỏi: Ngày mùng 1 Tết bạn thường đi đâu?*Đáp: Ngày mùng 1 Tết tớ cùng bố mẹ đi chúc tết ông bà và họ hàng.- Các HS khác nhận xét và nếu đáp án của mình.- HS viết vào vở câu hỏi, câu trả lời của em và các bạn.- Hs lắng nghe.- HS lắng nghe- HS lắng nghe-HS nêu.- Hs nêu từ chỉ hoạt động và từ chỉ sự vật.- Hs trả lời. | - Lắng nghe |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**Tiếng việt**

**Tiết 192: LUYỆN TẬP: VIẾT THIỆP CHÚC TẾT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết một tấm thiệp chúc Tết gửi cho người bạn hoặc người thân ở xa.

- Vận dụng phát triển những cảm xúc đẹp khi viết đoạn văn.

- Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ; văn học; thẩm mĩ. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |
| **1. Hoạt động Mở đầu: (3’)**- Tổ chức cho HS thi giới thiệu nhanh về phong tục ngày tết của một số vùng miền mà em biết .- Tổ chức bình chọn bạn có phần giới thiệu hay nhất | - HS thi nói về phong tục ngày tết ở những vùng miền mà em biết.- HS lắng nghe.- Cả lớp bình chọn | HS quan sát-HS lắng nghe. |
| **2. HĐ Luyện tập, thực hành: ( 30’)****\*HĐ 1. Đọc các tấm thiệp và trả lời câu hỏi.****-** GV yêu cầu HS đọc đề bài. Cả lớp đọc thầm. - GV chiếu các hình ảnh lên.- GV hướng dẫn hs quan sát các tấm thiệp và dựa vào gợi ý để trả lời các câu hỏi.- *Bài yêu cầu làm gì?*- GV mời 1 HS đọc phần chữ trong tấm thiệp. -GV hướng dẫn HS quan sát các bức tranh về những gì em quan sát được trong tranh và trả lời câu hỏi : *a.Tấm thiệp trên là của ai gủi đến ai?* -Cho hs trình bày kết quả thảo luận.- GV cho HS nhận xét -GV bổ sung và chốt ý đúng.1. *Mỗi tấm thiệp đó được viết trong dịp nào?*

-GV cho HS nhận xét.-GV chốt ý đúng. *c. Người viết chúc điều gì?* - GV yêu cầu hs thảo luận - GV hướng dẫn HS thảo luận về những gì em quan sát được trong tranh và trả lời câu hỏi: +*Theo em, trong hai tấm thiệp đóngười viết chúc điều gì?*- GV cho HS trình bày kết quả thảo luận.-GV chốt ý đúng.- Nhận xét, tuyên dương HS.**3. Hoạt động luyện tập, thực hành (10-15 phút)****\*HĐ 2. Thực hành vận dụng*****Bài 2****: Viết một tấm thiệp chúc Tết gửi cho một người bạn hoặc một người thân ở x*a. - GV cho HS nêu yêu cầu của bài tập. -GV yêu cầu hs, trả lời câu hỏi.- *Bài yêu cầu làm gì?*- GV cho trả lời các câu hỏi.+ *Em sẽ viết tấm thiệp chúc Tết ai ?**+ Em sẽ chúc như thế nào ?**+ Ích lợi của việc làm đó là gì ?**+ Em cảm thấy thế nào khi làm việc đó ?*- GV chia sẻ tấm thiệp mẫu.- GV hướng dẫn hs trang trí tấm thiệp theo ý thích.- GV cho từng HS viết bài vào vở.- - GV gọi một số HS đọc bài trước lớp. - GV cho HS nhận xét.- GV nhận xét- Nhận xét, chữa cách diễn đạt cho hs.**4. Hoạt động vận dụng (3-5 phút)**- Yêu cầu HS vận dụng viết tấm thiếp chúc Tết tới người thân bạn bè của mình.- GV củng cố bài về cách tấm thiếp cho người thân, bạn bè.- GV lưu ý HS ghi lời chúc hỏi thăm với người lớn ân cần lễ pháp thể hiện sự kính trọng…...**\* Củng cố :**- GV cho HS nhắc lại nội dung bài học- Nhận xét tiết học, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau. | - HS đọc đề bài. Cả lớp đọc thầm- HS quan sát-HS lắng nghe.- *Bài yêu cầu đọc các tấm thiệp dưới đây và trả lời câu hỏi.*- HS quan sát các bức tranh và đọc phần chữ trong tấm thiệp.- HS trả lời về những gì em quan sát được trong tanh và trả lời câu hỏi.+ *Tấm thiệp trên là của bạn Lê Hiếu viết gủi đến ông bà. Tấm thiệp thứ 2 là của bạn Phương Mai gửi đến bố mẹ.*- HS trình bày kết quả thảo luận.-HS nhận xét.-HS lắng nghe.+ *Hai tấm thiệp đều được viết trong dịp tết* -HS nhận xét.-HS lắng nghe- HS thảo luận về những gì em quan sát được trong tranh và trả lời.- HS lắng nghe.+*Tấm thiệp 1, người viết chúc ông bà mạnh khỏe và vui vẻ, tấm thiệp 2, người viết chúc bố mẹ mọi điều tốt đẹp.*-HS trình bày kết quả thảo luận.-HS lắng nghe.- GV gọi HS đọc YC bài.- GV yêu cầu hs trao đổi nhóm đôi, trả lời câu hỏi.- *Bài yêu cầu viết một tấm thiệp chúcTết gửi cho một người bạn hoặc một người thân ở xa.* -Đại diện nhóm trả lời.+ *Em sẽ viết tấm thiệp chúc Tết ông ngoạivà bạn Mai.*+ *Em sẽ chúc ông ngoại mạnh khỏe và sống lâu trăm tuổi. Em chúc bạn Mai chăm ngoan học giỏi.**+Lợi ích của việc làm đó là giúp em thể hiện tình cảm của mình dành cho ông và bạn của mình.**+ Em cảm thấy vui khi lời chúc của mình mang lại niền vui cho ông ngoại và bạn Mai.*- HS quan sát.- HS lắng nghe.- HS viết bài vào vở.- HS đọc bài trước lớp.- HS nhận xét.- HS lắng nghe.- HS thực hiện.- HS lắng nghe- HS thực hiện | HS quan sát-HS lắng nghe. |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**Tiếng việt**

**Tiết 193 – ĐỌC MỞ RỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Tìmđọc mở rộng được một bài thơ, câu chuyện về tình cảm giữa ông bà và cha mẹ.

- Biết chia sẻ những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc liên quan đến Tết từ đó bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, yêu văn hóa Việt Nam.

- Hình thành năng lực phát triển ngôn ngữ. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, tích cực trong học tập. Yêu thiên nhiên và cuộc sống xung quanh em,

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |  |
| **1. Hoạt động Mở đầu:(3’)**- Tổ chức cho HS thi nói tên những bài hát về ngày Tết. - Hát 1 bài hát- GV kết nối dẫn dắt vào bài mới**2. Hoạt động đọc mở rộng (30’)****\*HĐ 1. Tìm đọc sách, báo nói về phong tục ngày tết.****-** GV choHS đọc lại yêu cầu trong SHS.- GV giới thiệu cho HS những cuốn sách, những bài báo hay về phong tục ngày tết ở mỗi vùng miền.- GV cho HS tìm đọc trong thư viện, tủ sách gia đình hoặc mua ở hiệu sách địa phương. - GV mang đến lớp một cuốn sách hoặc một bài báo hay và giới thiệu về nội dung cuốn sách hoặc bài báo nhằm khơi gợi sự tò mò, hứng thú đọc của HS. - GV giao nhiệm vụ cho HS khi đọc sách, hướng dẫn HS cách đọc và nắm bắt thông tin chính của câu chuyện dựa vào các câu hỏi gợi ý: + Tên cuốn sách bài báo là gì? + Tên của tác giả và nhà xuất bản là gì? ... - GV nêu rõ thời hạn hoàn thành và gợi ý một số hình thức sản phẩm - GV cho HS thực hiện sau khi đọc: một bài thuyết trình về một nội dung mà em thích nhất trong VB/ một bức tranh vẽ các trò chơi thường diễn ra vào dịp tết trong VB/ một sơ đồ ghi lại những thông tin chính trong VB/ một phiếu đọc sách theo mẫu mà GV cung cấp... - GV cho HS đọc sách trong giờ Đọc mở rộng.- GV cho các em đọc độc lập **3. Hoạt động vận dụng (5 - 10p)****HĐ 2. Chia sẽ với các bạn câu thơ hay trong bài thơ hoặc điều em thích trong câu chuyện.**- GV yêu cầu HS viết một số thông tin vào mẫu phiếu đọc sách đã cho trong SHS. - GV chiếu lên bảng một số phiếu đọc sách mà HS đã hoàn thành trước lớp. - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.- GV yêu cầu hs tìm thêm bài thơ hoặc câu chuyện ở thư viện lớp.- Tổ chức cho hs thi đọc một số câu thơ hay.GV cho hs nhận xét phần thi giữa các nhóm.- GV nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS**\* Củng cố :**- GV cho HS nhắc lại những nội dung đã học. - GV tóm tắt lại những nội dung chính: + Đọc bài Họa mi hót .+ Rèn chính tả phân biệt.+ Mở rộng vốn từ về các từ chỉ sự vật và từ chỉ hoạt động .+ Luyện viết câu viết đoạn văn kể về việc phong tục ngày Tết.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. - GV giao nhiệm vụ cho HS: Tiếp tục tìm đọc các bài viết về phong tục ngày Tết . | - Hs thi hát.- HS ghi tên bài vào vở.- HS đọc lại yêu cầu trong SHS.- HS nghe giới thiệu những cuốn sách, những bài báo hay về phong tục ngày Tết.-HS tìm đọc trong thư viện, tủ sách gia đình hoặc mua ở hiệu sách địa phương.- HS chia sẻ bài đọc với bạn.- HS lắng nghe nhiệm vụ và trả lời câu hỏi- HS lắng nghe- HS thực hiện sau khi đọc- HS đọc sách tại lớp trong giờ Đọc mở rộng - Các em đọc độc lập - HS viết một số thông tin vào mẫu phiếu đọc sách đã cho trong SHS.- HS quan sát phiếu đọc sách mà HS đã hoàn thành trước lớp.-HS chia sẽ bài thơ hoặc câu chuyện, tên của tác giả mà mình tìm được.- HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.- HS thi đọc thơ hoặc truyện.- HS nhận xét.- HS lắng nghe .- HS nhắc lại những nội dung đã học.- HS nhắc lại nội dung chính.- HS lắng nghe. | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**Đạo đức**

**Bài 9: CẢM XÚC CỦA EM ( TIẾT 1+ 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS biết phân biệt được cảm xúc tích cực và cảm cúc tiêu cực.

- Nêu được ảnh hưởng của cảm cúc tích cực và tiêu cực đối với bản thân và mọi người xung quanh.

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi. - Hình thành kĩ năng nhận thức, quản lý bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS:Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |  |
| **1. Hoạt động khởi động: 5’**- Cho HS nghe và vận động theo nhịp bài hát *Niềm vui của em – tác giả Nguyễn Huy Hùng*.- Điều gì làm các bạn nhỏ trong bài hát thấy vui ?- Em có cảm xúc gì sau khi nghe bài hát ?- Nhận xét, dẫn dắt vào bài. Lớp ghi tên bài**2.Hoạt động khám phá: 26’****\*Hoạt động 1: Tìm hiểu các loại cảm xúc**- GV cho HS quan sát tranh sgk tr.41, YC HS quan sát các khuôn mặt cảm xúc trong SGK và trả trả lời câu hỏi:+ Các bạn trong tranh thể hiện cảm xúc gì ?+ Theo em, cảm xúc nào là tích cực, cảm xúc nào là tiêu cực ?+ Khi nào em có những cảm xúc đó ?+ Hãy nêu thêm những cảm xúc mà em biết ?- Mời học sinh chia sẻ ý kiến.- GV chốt: Mỗi chúng ta đều có nhiều cảm xúc khác nhau. Cảm xúc đó chia làm 2 loại: Cảm xúc tích cực và cảm xúc tiêu cực.+ Cảm xúc tích cực phổ biến: Yêu, vui sướng, hài lòng, thích thú, hạnh phúc, thanh thản,…+ Cảm xúc tiêu cực thường thấy: sợ hãi, tức giận, buồn, cô đơn, bực bội, khó chịu,…**\*Hoạt động 2: Tìm hiểu ý nghĩa của cảm xúc tiêu cực và tiêu cực**- GV cho HS dự đoán điều có thể xảy ra về các tình huống giả định trong bài 2 – tr.42 SGK.- Tổ chức cho HS chia sẻ.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV chốt: Cảm xúc tích cực và tiêu cực có vai trò rất quan trọng đối với suy nghĩ và hành động của mỗi người. Những cảm xúc tích tích cực có thể giúp ta suy nghĩ và hành động hiệu quả hơn. Trong khi đó, những cảm xúc tiêu cực sẽ làm chúng ta khó có được những suy nghĩ và hành động phù hợp. Do vậy, chúng ta cần học cách tăng cường cảm xúc tích cực. Bên cạnh đó, cần học cách thích nghi với những cảm xúc tiêu cực và kiềm chế những cảm xúc tiêu cực đó.**3. Hoạt động luyện tập:****\*Bài 1: Chơi trò chơi “Đoán cảm xúc”**- GV lấy tinh thần xung phong y/c HS lên bảng để thể hiện trạng thái cảm xúc bằng các động tác, cử chỉ, điệu bộ, lời nói.- Tổ chức cho HS thể hiện cảm xúc.- GV khen những HS đoán đúng cảm xúc và biết thể hiện cảm xúc tốt. **\*Bài 2: Xử lí tình huống.**- YC HS quan sát tranh sgk/tr.43, đồng thời gọi HS đọc lần lượt 4 tình huống của bài.- YCHS đưa ra cách xử lí tình huống - Tổ chức cho HS chia sẻ.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\*Bài 3: Đóng vai, thể hiện cảm xúc trong những tình huống sau**- YC HS quan sát tranh sgk/tr.43, 44, đọc lời thoại ở mỗi tranh.- YCHS đưa ra cách xử lí tình huống - Tổ chức cho HS đóng vai.( tối thực hành cùng bô mẹ)- **4. Hoạt động vận dụng: 4’****\*Yêu cầu: Hãy chia sẻ những cảm xúc của em trong một ngày.**- GV YC, chia sẻ với bạn về những cảm xúc của em trong một ngày.- Tổ chức cho HS chia sẻ.- Nhận xét, tuyên dương.***\*Thông điệp:***- GV chiếu thông điệp. Gọi HS đọc thông điệp sgk/tr.44.- Nhắc HS ghi nhớ và vận dụng thông điệp vào cuộc sống. **\* Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em học bài gì?- Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.- Nhận xét giờ học. | **-** 2-3 HS nêu.- HS thực hiện.- HS chia sẻ.- HS quan sát và lắng nghe câu hỏi của GV.- Mỗi tổ 2 - 3 HS chia sẻ.- HS lắng nghe, bổ sung.- HS lắng nghe.- HS đọc tình huống, trả lời.- HS chia sẻ.- HS nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe.- HS quan sát và dự đoán cảm xúc của bạn.- HS thể hiện cảm xúc.- 3 HS đọc.- HS suy nghĩ xử lí tình huốngTình huống 1: tổ 1Tình huống 2: tổ 2.Tình huống 3: tổ 3.Tình huống 4: cả 4 tổ.- HS đọc.Tình huống 1: Tình huống 2: Tình huống 3:.Tình huống 4: - HS chia sẻ, đóng vai cho bố mẹ xem ở nhà.- 3-5 HS chia sẻ.- HS quan sát và đọc.- HS chia sẻ.- HS chia sẻ. | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):** ……………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Ngày soạn: 28/12/2021**

**Ngày dạy: Thứ sáu ,07/12/2021**

**Toán**

**Tiết 103: BẢNG CHIA 2( Tiết 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Tìm được kết qủa các phép tính trong bảng chia 2.

- Vận dụng bảng chia 2 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

-Qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:Hình ảnh, video, slide minh họa, ...Bài powpoint; Học trên phần mềm zoom; Máy tính, Ipad, điện thoại.

- HS: Máy tính, Ipad, điện thoại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **Hoạt động của GV** |  **Hoạt động của HS** | **HSKT Phạm Bảo Anh** |  |
| **1. Hoạt động mở đầu (3’)**GV tổ chức cho HS hát tập thể bài hát: *Em hoc toán*- GV yêu cầu HS đọc bảng nhân 2.- Hết thời gian, yêu cầu HS chia sẻ trước lớp - Gv yêu cầu 1 HS nêu một phép nhân trong bảng nhân 2, 1HS nêu hai phép chia tương ứng.- GV chốt kiến thức: ***Vậy từ một phép nhân, ta có thể viết được hai phép chia tương ứng:***

|  |  |
| --- | --- |
| 2x4= 8 -> -> | 8:2=48:4=2 |

.**2. Hoạt động hình thành kiến thức** **( 27’)**1.GV đặt vấn đề:-Cô có phép chia:  6: 2= ?-Yêu cầu HS nêu các cách tìm kết quả của phép chia trên.- Yêu cầu HS nêu kết quả .-GV yêu cầu HS chia sẻ các cách tìm kết quả của phép chia: 6:2=3.-GV chốt lại cách làm.2. HS lập bảng chia 2**BẢNG CHIA 2**

|  |  |
| --- | --- |
| 2:2=14:2=26:2=38:2=410:2=5 | 12:2=614:2=716:2=818:2=920:2=10 |

- YCHS lập bảng chia 2. | HS nêu: 6 : 2 = 3HS: + Có thể lấy 6 chấm tròn chia đều thành hai phần mỗi phầ 3 chấm tròn. Vậy ta có phép chia 6 :2=3+ Có thể dựa vào phép nhân 2x3=6 Vậy 6:2=3….- HS lắng nghe.- HS tìm kết quả trong bảng chia 2( Dựa vào các cách mà các bạn đã chia sẻ trước lớp)- HS ghi nhớ và đọc cho nhau nghe bảng chia 2- HS tham gia chơi.**BẢNG CHIA 2**

|  |  |
| --- | --- |
| 2:2=14:2=26:2=38:2=410:2=5 | 12:2=614:2=716:2=818:2=920:2=10 |

 | - Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe- Lắng nghe |  |
|  |  |  |  |
| **Bài 1: Tính nhẩm**- GV gọi HS đọc đề bài bài 1 và phân tích đề bài. - Yêu cầu nhẩm bài toán trong thời gian 2p.- Yêu cầu HS đứng tại chỗ nêu kết quả GV chữa bài và cho HS thấy được các phép tính trong bài tập 1 đều là các phép tính trong bảng chia 2.- GV gọi HS đọc đề bài bài 1 và phân tích đề bài. - Yêu cầu HS nêu kết quả - GV chữa bài và cho HS thấy được kết quả các phép tính trong bài tập 2 đều phải kèm theo tên đơn vị tương ứng. **Bài 2:** Tính (theo mẫu)Mẫu 8*l*: 2= 4*l*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 10kg :2 | 18 cm :2 | 16 *l* :2 |
| 14kg : 2  | 20dm : 2  | 12 *l*: 2  |

- GV tổ chức trò chơi “Tiếp sức”- GV phổ biến cách chơi:  | - 1 HS đọc đề bài- HS làm bài toán- HS nêu kết quả đã thảo luận nhóm- HS chữa bài và lắng nghe- 1 HS đọc đề bàiMẫu 8*l*: 2= 4*l*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 10kg :2 | 18 cm :2 | 16 *l* :2 |
| 14kg : 2  | 20dm : 2  | 12 *l*: 2  |

- HS lập bài toán- HS nêu kết quả - HS chữa bài và lắng nghe- HS nghe GV phổ biến cách chơi. |  |  |
| **3.Hoạt dộng vận dụng (5’)**- GV tổ chức trò chơi “Truyền điện”- GV phổ biến cách chơi: HS đầu tiên nêu một phép chia bất kì, - GV nhận xét giờ học | - HS lắng nghe cách chơi và tham gia chơi trò chơi. | - Lắng nghe |  |
| **\*Củng cố - Dặn dò** Hỏi: Bài học ngày hôm nay, em biết thêm được điều gì?GV yêu cầu HS liên hệ, tìm tòi một số tình huống trong thực tế liên quan đến bảng chia 2 hôm sau chia sẻ với các bạn. | * HS nêu ý kiến

HS lắng nghe để hôm sau chia sẻ với các bạn | - Lắng nghe |  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….